

THÔNG BÁO

**(V/v: Kết quả xét chuyên ngành Khóa 2019
Ngành Công nghệ Kỹ thuật Môi trường – chính thức)**

Khoa Môi Trường thông báo danh sách chuyên ngành cho ngành Công nghệ Kỹ thuật môi trường, Khóa 2019 như sau:

- Chuyên ngành Công nghệ Môi trường Nước và đất: 35 sinh viên.
- Chuyên ngành Công nghệ Môi trường Không khí và chất thải rắn: 42 sinh viên

Danh sách sinh viên từng chuyên ngành như sau:

1. Chuyên ngành Công nghệ Môi trường Không khí và chất thải rắn

STT	MSSV	HỌ	TÊN
1	19220001	NGUYỄN GIA	LUẬT
2	19220013	Đặng Nguyễn Minh	Chiến
3	19220048	NGUYỄN NGỌC YẾN	NHI
4	19220074	ĐẶNG THỊ THÙY	TRANG
5	19220087	LƯƠNG NGỌC QUỲNH	ANH
6	19220093	TRIỆU KIỀU	ĐAN
7	19220096	BÙI VĂN	ĐẠT
8	19220101	LƯƠNG BÌNH	DƯƠNG
9	19220108	NGUYỄN THỊ MỸ	HẠNH
10	19220109	LÊ QUỐC	HẬU
11	19220113	Nguyễn Phi	Hùng
12	19220117	ĐỖ THỊ MAI	HƯỜNG
13	19220120	NGUYỄN LÝ GIA	HUY
14	19220124	TRẦN VŨ	KIỆT
15	19220126	NGUYỄN THỊ NGỌC	LAN
16	19220128	NGUYỄN THỊ THÙY	LINH
17	19220133	LÊ THỊ PHƯƠNG	MAI
18	19220134	NGUYỄN THỊ CẨM	NGA
19	19220136	NGUYỄN THỊ THU	NGÂN
20	19220149	NGUYỄN TUYẾT	NHƯ
21	19220152	TRƯƠNG QUANG	NHỰT
22	19220153	PHẠM NGỌC	PHÁT
23	19220157	Trịnh Đan	Phương

STT	MSSV	HỌ	TÊN
24	19220159	NGUYỄN THỊ YẾN	QUYÊN
25	19220160	TRẦN TIÊU	QUYÊN
26	19220162	Nguyễn Thanh	Son
27	19220168	ĐẶNG CÔNG	THÀNH
28	19220173	NGUYỄN HOÀNG	THỎ
29	19220180	NGUYỄN THỊ	THÚY
30	19220184	ĐỖ MINH	TRANG
31	19220185	TẠ BẢO	TRINH
32	19220187	TRẦN NGỌC	TRỌNG
33	19220190	NGUYỄN THÁI KIẾT	TUỜNG
34	19220196	NGUYỄN QUỐC	VŨ
35	19220197	LÊ HOÀNG LIÊN	VY

Có 35 sinh viên trong danh sách

2. Chuyên ngành Công nghệ Môi trường Nước và đất

STT	MSSV	HỌ	TÊN
1	19220004	TẶNG THỊ THẢO	NHƯ
2	19220008	NGUYỄN LÊ MINH	ANH
3	19220039	NGUYỄN THỊ THU	NGÂN
4	19220058	NGUYỄN THỊ THÚY	QUYÊN
5	19220089	LÊ THỊ THANH	BÌNH
6	19220091	Vũ Thị Thanh	Bình
7	19220092	TRẦN KHÁNH	CHI
8	19220097	LƯƠNG HỮU	ĐẠT
9	19220102	TRẦN NGUYỄN THÙY	DƯƠNG
10	19220103	ĐÀM NGUYỄN MINH	DUYÊN
11	19220104	LÊ THỊ MỸ	DUYÊN
12	19220105	NGUYỄN THỊ KIỀU	DUYÊN
13	19220106	NGUYỄN THỊ HỒNG	GẮM
14	19220116	ĐẶNG KIM	HƯƠNG
15	19220122	NGUYỄN ĐĂNG	KHOA
16	19220125	NGUYỄN THỊ THANH	KIỀU
17	19220127	LÊ THỊ KHÁNH	LINH
18	19220129	NGÔ THỊ THÙY	LOAN
19	19220131	TRỊNH DOÃN	LỰC
20	19220139	NGUYỄN THỊ	NGỌC
21	19220141	PHẠM BÍCH	NGỌC
22	19220142	Phạm Đỗ Khánh	Ngọc
23	19220143	LƯƠNG THỊ THẢO	NGUYỄN
24	19220146	NGUYỄN LONG	NHẬT
25	19220147	NGUYỄN TRẦN UYÊN	NHI
26	19220148	PHAN TẠ HOÀNG	NHI
27	19220156	Huỳnh Vũ Huệ	Phuong
28	19220161	Huỳnh Lê Thái	Son
29	19220163	PHẠM THỊ NGỌC	TÀI
30	19220164	DƯƠNG NGỌC	TÂM

STT	MSSV	HỌ	TÊN
31	19220167	HỒ PHƯƠNG	THANH
32	19220170	NGUYỄN THỊ THU	THẢO
33	19220172	PHẠM HÙNG	THỊNH
34	19220177	TRẦN HUỖNH	THUẬN
35	19220182	PHAN THỊ THANH	THỦY
36	19220183	NGUYỄN THỊ HỒNG	TIỀN
37	19220191	ĐỖ THỊ KIM	TUYẾT
38	19220193	NGUYỄN VÕ TÚ	UYÊN
39	19220194	VÕ THỊ NGỌC	VÂN
40	19220195	TRẦN THỊ KHÁNH	VIÊN
41	19220201	Võ Ngọc Yến	Vy
42	19220202	DƯƠNG HOÀNG	YẾN

Có 42 sinh viên trong danh sách

3. Sinh viên không đủ điều kiện (do nợ hơn 20 tín chỉ/4 học kỳ)

STT	MSSV	HỌ	TÊN
1	18220117	Nguyễn Thanh	Trúc
2	19220111	BUI THỊ DẠ	HOÀN
3	19220140	NGUYỄN TRẦN KIM	NGỌC
4	19220144	VŨ HOÀNG ĐÌNH	NGUYỄN
5	19220150	LÊ THỊ MỸ	NHUNG
6	19220188	LƯU MẠNH	TUÂN

Có 06 sinh viên trong danh sách

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 02 năm 2021

TRƯỞNG KHOA MÔI TRƯỜNG

(đã ký)

ĐÀO NGUYỄN KHÔI